

Số: /2024/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, một số điều tại Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.
- Bình đẳng giới trong việc xét tặng giải thưởng.
- Chú trọng ưu tiên cá nhân là người lao động trực tiếp và có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn.

4. Chưa đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho cá nhân đang trong thời hiệu thi hành hình thức kỷ luật khiển trách trở lên hoặc thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về khám bệnh, chữa bệnh; có liên quan đến các vụ, việc mà cơ quan có thẩm quyền đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật; đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm pháp luật; có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, xử lý; có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực do các cơ quan truyền thông, báo chí phản ánh đang được xác minh, làm rõ.

Trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền xác minh, làm rõ không liên quan đến các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật quy định tại khoản này; cá nhân tiếp tục cống hiến và đạt thành tích xuất sắc trong công tác y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại thì được xem xét tặng giải thưởng theo quy định.

5. Cá nhân tham gia nhiều lĩnh vực công tác chỉ được lựa chọn một lĩnh vực đề nghị xét tặng.

6. Cá nhân được hưởng lương và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm tại đơn vị nào thì đề nghị xét tặng giải thưởng tại đơn vị đó. Trường hợp cá nhân không hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước thì đề nghị xét tặng qua Hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền đang công tác.

7. Không yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sáng kiến đối với cá nhân công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và công tác trong cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng.

8. Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông được xét tặng một lần cho đối tượng đủ tiêu chuẩn theo quy định, không xét truy tặng.”.

3. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Thời gian xét tặng

Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông được xét tặng 02 năm một lần và được công bố vào ngày mất của Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác (tức ngày rằm tháng Giêng âm lịch) ở năm kế tiếp.”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân được tặng giải thưởng

1. Quyền lợi:

- a) Được tặng Bằng chứng nhận giải thưởng (Phụ lục 01 - Mẫu số 01);
- b) Được tặng huy hiệu của giải thưởng (Phụ lục 02 - Mẫu số 01);
- c) Được ghi tên trong Sổ vàng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông do Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) quản lý;
- d) Được thưởng tiền hoặc hiện vật theo quy định (nếu có).

2. Nghĩa vụ:

- a) Giữ gìn hiện vật được khen thưởng; không sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội; không được cho thuê, mượn hiện vật dưới mọi hình thức;

b) Tiếp tục giữ gìn, phát huy phẩm chất, đạo đức, tài năng và là gương sáng cho đồng nghiệp noi theo và nhân dân quý trọng.”.

5. Sửa đổi khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Có thời gian hoạt động, công tác trong lĩnh vực y dược cổ truyền hoặc kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại từ 20 năm trở lên.”.

6. Sửa đổi khoản 3 Điều 7 như sau:

“3. Được tặng ít nhất 01 bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc ít nhất 02 bằng khen của Trung ương hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền hoặc ít nhất 05 giấy khen của tỉnh hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền hoặc ít nhất 05 giấy khen cấp sở, ngành, cấp huyện và tương đương trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại.”.

7. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Cách quy đổi thời gian công tác

1. Thời gian công tác của cá nhân trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại tại các chiến trường B, C, K; chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và quân tình nguyện Việt Nam tại Lào và Campuchia hoặc tham gia nghĩa vụ quốc tế được nhân hệ số 1,5 khi tính thời gian công tác để xét tặng giải thưởng.

2. Thời gian công tác của cá nhân trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ được nhân hệ số 02 khi tính thời gian công tác để xét tặng giải thưởng.

3. Thời gian công tác của cá nhân trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trường giáo dưỡng được nhân hệ số 1,5 khi tính thời gian công tác để xét tặng giải thưởng.

4. Trường hợp cá nhân chuyển đổi vị trí công tác, gián đoạn thời gian làm việc ở các vùng, miền khác nhau thì được cộng dồn các thời gian để tính tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng.

5. Trường hợp cá nhân được cơ quan cử đi học tập, nâng cao trình độ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại vẫn được tính vào thời gian công tác để tính tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng.”.

8. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 9 như sau:

“b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Đúc kết được ít nhất 01 bài thuốc hoặc phương pháp chữa bệnh hoặc sáng kiến kỹ thuật lĩnh vực y dược cổ truyền đã được ứng dụng trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp tỉnh và được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) hoặc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) công nhận;

- Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh hoặc chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.”.

9. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 9 như sau:

“b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y, dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp bộ, cấp tỉnh hoặc chủ nhiệm ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên hoặc đã công bố ít nhất 02 công trình nghiên cứu về y dược cổ truyền được đăng trên các tạp chí khoa học được Hội đồng giáo sư ngành, liên ngành tính điểm.”.

10. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 9 như sau:

“b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Chủ biên hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 giáo trình đào tạo chuyên môn về y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc chủ biên ít nhất 01 sách tham khảo lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc tham gia biên soạn ít nhất 02 sách tham khảo lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc có ít nhất 02 sáng kiến, cải tiến phương pháp đào tạo mang lại hiệu quả cao trong học tập của sinh viên và học viên trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được Hội đồng khoa học công nghệ nhà trường công nhận và được phổ biến áp dụng trong giảng dạy của nhà trường;

- Chủ nhiệm ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y, dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp cơ sở hoặc ít nhất 02 sáng kiến khoa học kỹ thuật lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.”.

11. Sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 9 như sau:

“b) Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có ít nhất 01 sáng kiến hoặc giải pháp hữu ích trong quá trình sản xuất, chế biến dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) hoặc cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) công nhận;

- Xây dựng ít nhất 03 quy trình sản xuất thuốc cổ truyền, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu đã được ứng dụng sản xuất thuốc tại cơ sở và được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu hành;

- Chủ nhiệm ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trong lĩnh vực nuôi trồng, thu hái, chế biến, sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu hoặc là thành viên nghiên cứu chính ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nuôi trồng, thu hái, chế biến, sản xuất, kinh doanh dược liệu, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu, kết quả đánh giá, xếp loại ở mức đạt trở lên.”.

12. Sửa đổi điểm b khoản 5 Điều 9 như sau:

“b) Đạt được một trong các tiêu chuẩn sau:

- Là thành viên chính tham gia xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát triển y dược cổ truyền được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể: ít nhất 01 luật hoặc ít nhất 02 nghị định hoặc ít nhất 03 thông tư về phát triển lĩnh vực y tế hoặc y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại; hoặc ít nhất 01 nghị quyết, chỉ thị, chương trình, đề án, dự án được cấp Trung ương ban hành; hoặc ít nhất 02 kế hoạch, chương trình, đề án, dự án được cấp bộ, ngành ban hành liên quan đến phát triển ngành hoặc ít nhất 05 tài liệu chuyên môn lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được Bộ Y tế phê duyệt;

- Tham gia xây dựng ít nhất 02 trong số các văn bản sau: chương trình, đề án, dự án lĩnh vực y dược cổ truyền hoặc kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại và tổ chức thực hiện có hiệu quả tại địa phương (từ cấp huyện trở lên);

- Có ít nhất 02 sáng kiến, giải pháp quản lý được áp dụng có hiệu quả trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại được cơ quan quản lý cấp huyện trở lên công nhận.”.

13. Sửa đổi điểm c khoản 6 Điều 9 như sau:

“c) Đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tham gia biên soạn ít nhất 01 tài liệu giảng dạy, sách tham khảo hoặc biên soạn ít nhất 01 sách về hướng dẫn sử dụng thuốc nam, bài thuốc nam, các cây thuốc sẵn tại địa phương theo lý luận của y dược cổ truyền được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) công nhận và được áp dụng tại địa phương;

- Có ít nhất 01 bài thuốc, phương pháp điều trị theo lý luận của y dược cổ truyền được áp dụng có hiệu quả tại địa phương và được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) công nhận hoặc có bài thuốc gia truyền, phương pháp chữa bệnh gia truyền đã được cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) cấp phép tối thiểu 10 năm tính đến thời điểm xét tặng, được áp dụng có hiệu quả tại địa phương.”.

14. Sửa đổi khoản 7 Điều 9 như sau:

“7. Cá nhân là người nước ngoài hoạt động, công tác trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại tại Việt Nam được xem xét đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông nếu đáp ứng một trong các tiêu chuẩn tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và khoản 6 Điều 9 của Thông tư này.”.

15. Sửa đổi điểm b khoản 8 Điều 9 như sau:

“b) Những cá nhân hoạt động trong lĩnh vực y dược cổ truyền đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, vẫn tiếp tục có nhiều thành tích nổi bật và đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực y dược cổ truyền đến thời điểm xét tặng, không trong thời hiệu thi hành hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.”.

16. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“Điều 10. Hội đồng xét tặng giải thưởng

Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông được tổ chức theo cấp Hội đồng xét chọn cấp cơ sở và Hội đồng xét tặng cấp Bộ Y tế.

Hội đồng xét chọn cấp cơ sở (gọi tắt là Hội đồng cơ sở) thực hiện thủ tục xét chọn, hoàn thiện hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét tặng cấp Bộ Y tế (gọi tắt là Hội đồng cấp Bộ) qua Thường trực Hội đồng cấp Bộ (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) để tổng hợp, tổ chức xét chọn, báo cáo Chủ tịch Hội đồng và Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét quyết định tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.

1. Hội đồng cơ sở

a) Hội đồng cơ sở được thành lập như sau:

- Tại cơ quan Bộ Y tế (bao gồm cả các cơ quan trung ương của các Hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền);
- Tại các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Tại cơ quan quản lý về y tế của các bộ, ngành khác;
- Tại Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Hội đồng cơ sở do Bộ trưởng Bộ Y tế, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng cơ quan quản lý về y tế tại các bộ, ngành hoặc Thủ trưởng cơ sở y tế trực thuộc các bộ, ngành, Giám đốc Cơ quan chuyên môn về y tế cấp tỉnh (Sở Y tế) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định thành lập;

b) Thành phần Hội đồng cơ sở có 07 đến 11 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được phép thành lập Hội đồng cơ sở;

- Phó Chủ tịch Hội đồng là người phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

- Thành viên Hội đồng cơ sở thành lập ở cơ quan Bộ Y tế bao gồm: đại diện lãnh đạo Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Pháp chế; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục quản lý Dược; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; đại diện Trung ương Hội Đông y, Trung ương Hội Châm cứu; Công đoàn Y tế Việt Nam. Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền là thường trực và Thư ký Hội đồng;

- Thành viên Hội đồng cơ sở thành lập ở các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế bao gồm: Lãnh đạo đơn vị; đại diện Công đoàn; đại diện Lãnh đạo khoa, phòng, ban thuộc đơn vị và đại diện các đơn vị khác có liên quan đến lĩnh vực y dược cổ truyền (nếu cần);

- Thành viên Hội đồng cơ sở thành lập tại các cơ quan quản lý về y tế tại các bộ, ngành khác: do Chủ tịch Hội đồng cơ sở quyết định và thực hiện theo quy định của bộ/ngành chủ quản;

- Thành viên Hội đồng cơ sở thuộc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bao gồm: Trưởng một số phòng thuộc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế); Lãnh đạo Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh; đại diện tổ chức thi đua, khen thưởng cùng cấp; đại diện Hội Đông y, Hội Châm cứu, đại diện Công đoàn và đại diện các đơn vị khác có liên quan đến lĩnh vực y dược cổ truyền (nếu cần). Đơn vị phụ trách công tác thi đua, khen thưởng tại Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) là thường trực và thư ký Hội đồng;

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cơ sở

- Tiếp nhận, xét chọn cá nhân có nhiều đóng góp trong lĩnh vực y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại xứng đáng được đề nghị tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông;

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng cấp Bộ về đề xuất cá nhân xét tặng giải thưởng; bảo đảm xét đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình;

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền gương điển hình được tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông bằng các hình thức phù hợp;

- Hội đồng cơ sở của cơ quan Bộ Y tế có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét và có văn bản (gửi kèm hồ sơ) trình Hội đồng cấp Bộ thông qua Thường trực Hội đồng cấp Bộ (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) đối với những cá nhân hiện đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Y tế, Trung ương Hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền;

- Hội đồng cơ sở của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét, tư vấn cho Thủ trưởng đơn vị và có văn bản (gửi kèm hồ sơ) trình Hội đồng cấp Bộ thông qua Thường trực Hội đồng cấp Bộ (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) danh sách và hồ sơ những cá nhân thuộc sự quản lý của đơn vị;

- Hội đồng cơ sở của các cơ quan quản lý về y tế của các bộ, ngành khác có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét và có văn bản (gửi kèm hồ sơ) trình Hội đồng Bộ Y tế thông qua thường trực Hội đồng cấp Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) đối với những cá nhân hiện đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế thuộc bộ, ngành đó quản lý;

- Hội đồng cấp cơ sở thuộc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét, tư vấn cho Giám đốc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) trình Hội đồng cấp Bộ thông qua Thường trực Hội đồng cấp Bộ (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) danh sách và hồ sơ những cá nhân thuộc sự quản lý của Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Y tế) và những cá nhân thuộc các hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

2. Hội đồng cấp Bộ

a) Hội đồng cấp Bộ có 11 đến 13 thành viên do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định thành lập;

b) Thành phần Hội đồng

- Chủ tịch Hội đồng cấp Bộ: Lãnh đạo Bộ Y tế;




- Phó Chủ tịch Hội đồng: Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ;

- Thành viên Hội đồng: đại diện lãnh đạo Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Cục quản lý Dược, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; đại diện Trung ương Hội Đông y, Trung ương Hội Châm cứu; Công đoàn Y tế Việt Nam; đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan và một số chuyên gia về lĩnh vực y dược cổ truyền. Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền là thường trực và Thư ký Hội đồng;

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Bộ

- Thẩm định, xem xét, đánh giá hồ sơ của các cá nhân từ các Hội đồng cấp cơ sở chuyên lên, chậm nhất trong 30 ngày kể từ ngày nhận được các hồ sơ đủ điều kiện;

- Bảo đảm nguyên tắc xét tặng giải thưởng theo quy định tại Điều 3 của Thông tư này.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc công khai, dân chủ quyết định theo đa số;

b) Hội đồng cơ sở chỉ xem xét các trường hợp được hội nghị cơ sở đề nghị;

c) Hội đồng cấp Bộ chỉ xem xét những trường hợp do Hội đồng cơ sở đề nghị;

d) Các phiên họp Hội đồng chỉ họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đến dự và bỏ phiếu. Những thành viên Hội đồng vắng mặt trong phiên họp sẽ được xin ý kiến bằng phiếu và tổng hợp vào kết quả kiểm phiếu (nếu cần);

đ) Cá nhân đang là đối tượng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông không tham gia các cấp Hội đồng.”.

17. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Hồ sơ xét tặng

Cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến; hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.

2. Bản báo cáo thành tích: Báo cáo thành tích phải nêu rõ việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quá trình hành nghề và thâm niên công tác, năng lực và thành tích trong công tác y dược cổ truyền, có xác nhận của đơn vị công tác. Cá nhân cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực và tính pháp lý của hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này (bản chính).

3. Các giấy tờ chứng nhận hoặc chứng minh đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 9 của Thông tư này (bản sao chứng thực hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức nghiệm thu, giới thiệu).

4. Giấy giới thiệu của cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp giới thiệu tham gia xét tặng giải thưởng. Các tổ chức chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đề xuất cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng (bản chính).

5. Giấy xác nhận của đơn vị có thẩm quyền về thời gian công tác, năng lực chuyên môn và đạo đức hành nghề của cá nhân theo quy định tại Điều 8 của Thông tư này (bản chính).”.

18. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Trước ngày 31 tháng 7 của năm xét tặng, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền có văn bản thông báo về việc xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông gửi các cơ quan, tổ chức và đơn vị, cá nhân có liên quan; đăng tải thông báo trên Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế và Trang thông tin Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền.

Quy định về thời gian gửi hồ sơ:

- Cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng gửi hồ sơ về đơn vị trực tiếp quản lý chậm nhất là ngày 15 tháng 8 của năm xét tặng;

- Đơn vị trực tiếp quản lý gửi hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng về Hội đồng cơ sở chậm nhất là ngày 30 tháng 9 của năm xét tặng;

- Hội đồng cấp cơ sở gửi hồ sơ về thường trực Hội đồng cấp Bộ chậm nhất là ngày 30 tháng 10 của năm xét tặng.”.

19. Sửa đổi khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Bước 1. Các cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.”.

20. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 13 như sau:

“b) Tổ chức Hội nghị toàn thể công chức, viên chức và người lao động của đơn vị và tiến hành bỏ phiếu kín.

- Đối với các đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ 200 người trở xuống: Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động của toàn đơn vị;

- Đối với các đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ 200 người trở lên: Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động tại khoa/bộ phận/phòng nơi cá nhân trực tiếp công tác với sự tham gia của Lãnh đạo đơn vị, bộ phận tổ chức cán bộ, bộ phận thi đua, khen thưởng của đơn vị và lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động thuộc khoa/bộ phận/phòng;

- Hội nghị hợp lệ khi có ít nhất 80% số công chức, viên chức, người lao động có thời gian ký hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên có mặt bỏ phiếu; kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản.”.

21. Sửa đổi khoản 1 Điều 14 như sau:

“1. Hội đồng cơ sở tổ chức họp, nghiên cứu hồ sơ, tổ chức thẩm tra (nếu thấy cần thiết) và bỏ phiếu tín nhiệm. Chỉ những cá nhân đạt ít nhất 80% số phiếu tín nhiệm trên tổng số thành viên Hội đồng cơ sở theo quyết định thành lập mới được lập danh sách đề nghị lên Hội đồng cấp Bộ.

Trường hợp không đạt, Hội đồng có văn bản trình Chủ tịch Hội đồng ký thông báo gửi cho cá nhân đề xuất xét tặng giải thưởng.

Trong vòng 15 ngày kể từ khi có kết quả tín nhiệm, Hội đồng cơ sở phải trình kết quả lên Hội đồng cấp Bộ xem xét.”.

22. Sửa đổi khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ do Hội đồng cơ sở gửi về, thường trực Hội đồng có trách nhiệm thẩm định và tổng hợp trình Hội đồng cấp Bộ xem xét.”.

23. Sửa đổi khoản 1 Điều 17 như sau:

“1. Kinh phí tổ chức xét tặng, tổ chức trao tặng giải thưởng và tổ chức các hoạt động tuyên truyền được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.”.

24. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Nội dung chi để tổ chức, tuyên truyền, xét tặng giải thưởng

1. Xây dựng, triển khai kế hoạch xét chọn của Hội đồng.
2. Thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng.
3. Tổ chức các phiên họp Hội đồng.
4. Công bố thông tin về xét chọn trên các phương tiện thông tin đại chúng.
5. Hoạt động tuyên truyền về giải thưởng.
6. Hợp thông tin báo chí về kết quả xét chọn.
7. Tổ chức Lễ trao tặng.
8. In chụp tài liệu phục vụ xét chọn; Bằng chứng nhận; khung Bằng chứng nhận; Huy hiệu của giải thưởng.
9. Tặng thưởng tiền hoặc hiện vật theo quy định (nếu có) cho cá nhân được tặng giải thưởng.

10. Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.”.

25. Sửa đổi Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 05 Phụ lục 2 kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Các hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông đã nộp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Y tế ngành; Giám đốc Cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền hướng dẫn các cá nhân, tổ chức thực hiện Thông tư này, định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết. / *Trang*

Nơi nhận:

- Ủy ban xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng BHYT;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các bộ, ngành;
- Công đoàn Y tế Việt Nam;
- Trung ương, tỉnh Hội nghề nghiệp lĩnh vực y dược cổ truyền;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế; Trang TTĐT Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;
- Lưu: VT, PC, YDCT (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

Mẫu Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông

(Kèm theo Thông tư số /2024/TT-BYT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Mẫu số 01: Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông.
2. Mẫu số 02: Tờ trình đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho cá nhân.
3. Mẫu số 05: Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho các cá nhân.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông”
về công tác Y dược cổ truyền

I. Tiểu sử bản thân:

1. Họ và tên (1):..... Giới tính:.....
2. Số định danh cá nhân (2):
3. Ngày tháng năm sinh (3):..... Dân tộc:.....
4. Điện thoại liên hệ:
5. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì):
6. Học hàm, học vị:.....
7. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (Ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: Chính quy, chuyên tu, hàm thụ, đặc cách...):
8. Khen thưởng:.....
9. Kỷ luật:.....

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi thoát ly đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào)

Thời gian công tác (Từ ngày, tháng, năm đến)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
.../.../....

III. Tài năng và cống hiến:

Nêu những thành tích đặc biệt nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho công tác kế thừa, bảo tồn và phát triển nền y dược cổ truyền Việt Nam, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại.

Tôi cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng.

Tôi cam kết không đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc đang có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, xử lý hoặc có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực do các cơ quan truyền thông, báo chí phản ánh đang được xác minh, làm rõ.

Xác nhận của thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm ...
Người báo cáo

Ghi chú:

- Đơn được đánh máy theo mẫu. Ảnh của cá nhân chụp trong vòng 01 năm trở lại.
- Phần khai khen thưởng: Khai từ Giấy khen cấp sở, huyện trở lên.
- Phần khai kỷ luật: Khai từ hình thức khiển trách trở lên, năm bị kỷ luật.
- Trường hợp thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, dữ liệu cá nhân đã được đồng bộ trên CSDL Quốc gia về dân cư, cá nhân chỉ khai các trường thông tin số 1,2,3 trong biểu mẫu điện tử.



HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG
HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG
Đơn vị.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị được xét tặng Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông
về công tác y dược cổ truyền**

Kính gửi:

- Bộ trưởng Bộ Y tế
- Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp Bộ Y tế

Căn cứ Thông tư số /2024/TT-BYT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tiêu chí và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác Y, dược cổ truyền;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp cơ sở ngày..... thángnăm.....;

1. Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông (Tên đơn vị)..... tổ chức xét duyệt theo quy trình quy định (nêu tóm tắt quá trình xét tặng):

.....
.....
.....

2. Xét thành tích đã đạt được của các cá nhân và kết quả bỏ phiếu kín, Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp cơ sở (tên đơn vị) đề nghị Bộ trưởng tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cho các cá nhân có tên trong danh sách kèm theo.

Hội đồng cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đề xuất các cá nhân đề nghị xét tặng giải thưởng.

Trong quá trình tiến hành xét, Hội đồng bảo đảm xét đúng đối tượng, tiêu chuẩn và quy trình đã quy định tại Thông tư số

Hội đồng kính đề nghị Bộ trưởng Bộ Y tế, Hội đồng xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông cấp Bộ Y tế xem xét, quyết định.

Hội đồng xin gửi kèm theo: Biên bản họp Hội đồng; Biên bản kết quả kiểm phiếu; Báo cáo thành tích và minh chứng thành tích của cá nhân..

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Ký tên, đóng dấu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG

Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y, dược cổ truyền
(Kèm theo Tờ trình số...../... ngày... ..thángnăm.....)

TT	Họ tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Trình độ đào tạo	Học hàm, học vị	Số năm công tác	Bằng khen, giấy khen	Thành tích	Đổi trọng	Số phiếu tín nhiệm		Ghi chú
		Nam	Nữ								Quản chúng	HĐCS	
1													
2													

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG 

(Ký tên, đóng dấu)